

Số: 329 /QĐ-ĐHKTYĐĐN

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng năm học đối với sinh viên các lớp
đại học chính quy khóa học 2019 - 2025; 2020 - 2025 và 2021 - 2025 (đợt 1)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng; Nghị quyết số 21/NQ-HĐT ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng trường về việc sửa đổi khoản 2 Điều 10 của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 509/QĐ-ĐHKTYĐĐN ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng về việc ban hành Quy định hướng dẫn xét thi đua, khen thưởng cho sinh viên;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-ĐHKTYĐĐN ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng về việc ban hành Quy định trích lập và sử dụng Quỹ hỗ trợ người học của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng;

Căn cứ biên bản họp ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng xét khen thưởng cho sinh viên lớp đại học chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng các phòng: Công tác chính trị và Quản lý sinh viên và Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng giấy khen của Hiệu trưởng Nhà trường cho:

- 13 cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc năm học 2024 - 2025
- 23 cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Giỏi năm học 2024 - 2025

(Kèm theo danh sách)

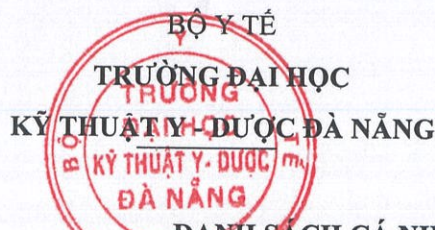
Điều 2. Kinh phí khen thưởng: Chi từ Quỹ hỗ trợ người học theo Quyết định 652/QĐ-ĐHKTYĐĐN ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng Nhà trường về việc ban hành Quy định trích lập và sử dụng Quỹ hỗ trợ người học của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng.

Điều 3. Các đơn vị liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P. CTCT&QLSV.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁ NHÂN SINH VIÊN CÁC LỚP ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
KHÓA HỌC 2019 - 2025; 2020 - 2025 VÀ 2021 - 2025 ĐƯỢC KHEN THƯỞNG NĂM HỌC (ĐỢT 1)**

(Đính kèm Quyết định số 329/QĐ-ĐHKTYĐDN ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng)

TS	TT	MSSV	Họ và tên	Chức vụ	Lớp	Học tập	Rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
A. ĐẠT DANH HIỆU SINH VIÊN XUẤT SẮC NĂM HỌC 2024 - 2025									
1	1	1951010060	Phạm Mỹ Phương	LT	ĐH YK 05B	9.11	96	XS	
2	2	2153011197	Lê Thị Ánh Tuyết	LPHT	ĐH ĐDDK 9A	9.5	96	XS	
3	3	2153011017	Nguyễn Hòa Vân Chi		ĐH ĐDDK 9A	9.2	91	XS	
4	4	2153011199	Nguyễn Võ Thục Uyên	LT	ĐH ĐDDK 9A	9.0	95	XS	
5	5	2153012039	Nguyễn Thị Phương Thảo		ĐH ĐDNK 07	9.1	94	XS	
6	6	2153012050	Nguyễn Thanh Triều	LT	ĐH ĐDNK 07	9.1	94	XS	
7	7	2153012005	Bùi Thị Ngọc Ánh	LPĐS	ĐH ĐDNK 07	9.0	95	XS	
8	8	2156010021	Trương Thị Ngọc Hiếu	UV	ĐH KT XNYH 09	9.7	94	XS	
9	9	2156010006	Nguyễn Ngọc Trân Châu		ĐH KT XNYH 09	9.4	91	XS	
10	10	2156010011	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		ĐH KT XNYH 09	9.2	95	XS	
11	11	2156020060	Võ Hoàng Bảo Trâm	PBTCĐ	ĐH KT HAYH 08	9.2	98	XS	
12	12	2156020008	Hồ Thị Huyền Châu		ĐH KT HAYH 08	9.2	91	XS	
13	13	2156020058	Trần Thị Tình		ĐH KT HAYH 08	9.1	92	XS	
B. ĐẠT DANH HIỆU SINH VIÊN GIỎI NĂM HỌC 2024 - 2025									
14	1	1951010099	Nguyễn Thị Thu Yên	UVBCH	ĐH YK 05A	8.94	92	G	
15	2	1951010005	Bùi Thị Kim Cương		ĐH YK 05A	8.31	88	G	
16	3	1951010021	Nguyễn Thị Hạnh	TT	ĐH YK 05A	8.27	82	G	
17	4	1951010090	Lê Thị Ngọc Trinh	LPHT	ĐH YK 05B	8.97	94	G	
18	5	1951010032	Phạm Thị Quỳnh Hương	LPĐS	ĐH YK 05B	8.60	93	G	
19	6	2052010107	Lê Nguyễn Đức Thắng	LPHT	ĐH Dược học 08A	8.65	92	G	
20	7	2052010055	Trần Ngọc Bảo Linh	LT	ĐH Dược học 08A	8.52	93	G	
21	8	2052010111	Bùi Thị Mỹ Thuận	BT	ĐH Dược học 08A	8.47	92	G	
22	9	2052010086	Ngô Hoàng Lam Phúc	BT	ĐH Dược học 08B	8.51	92	G	
23	10	2052010030	Hồ Thị Thanh Giao		ĐH Dược học 08B	8.24	93	G	
24	11	2052010128	Phan Thị Thiên Trúc		ĐH Dược học 08B	8.15	88	G	
25	12	2153011111	Nguyễn Thị Hồng Nhung	BT	ĐH ĐDDK 9A	8.4	94	G	
26	13	2153011150	Nguyễn Thị Minh Thảo	LPHT	ĐH ĐDDK 9B	8.8	93	G	
27	14	2153011070	Lê Mai Linh	BT	ĐH ĐDDK 9B	8.7	94	G	
28	15	2153011032	Trần Đại Gia	UVBCHĐT	ĐH ĐDDK 9B	8.6	97	G	

TS	TT	MSSV	Họ và tên	Chức vụ	Lớp	Học tập	Rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
29	16	2153011168	Nguyễn Thị Việt Tiên	LT	ĐH ĐDDK 9B	8.5	95	G	
30	17	2153011204	Nguyễn Thị Thanh Vy	LT	ĐH ĐDDK 9C	8.6	94	G	
31	18	2153013033	Mai Phương Thảo		ĐH ĐDGMHS 07	8.7	86	G	
32	19	2153013004	Ngô Thị Kim Chi	LPHT	ĐH ĐDGMHS 07	8.6	96	G	
33	20	2153014003	Đinh Tổng Diệu Hạnh	LT	ĐH ĐDHS 01	8.8	96	G	
34	21	2156030040	Nguyễn Thị Thu Ngân	BT	ĐH KT PHCN 08	8.7	96	G	
35	22	2156030010	Nguyễn Đức Đình	LT	ĐH KT PHCN 08	8.6	94	G	
36	23	2156030021	Phạm Minh Huy	LP	ĐH KT PHCN 08	8.5	94	G	

